TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST
Ngày: 18/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Đoàn Hạnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lài Thị Thu Hà**

Bà **Ngô Thị Luân**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Văn Lịch** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1999; Tại: Lâm Đồng. Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 47/2023/HS-ST ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Nhân thân: Tại Bản án số 23/2017/HS-ST ngày 10/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm đồng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại Bản án số 116/2017/HS-ST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 23/2017/HS-ST ngày 10/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, là 21 tháng tù.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại L thuộc trại giam Công an tỉnh L từ ngày 19/12/2024 đến nay; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tối ngày 18/12/2024, bị cáo Nguyễn Văn K, đi chơi cùng với bạn tại thành phố Đ. Tại đây, khi cả nhóm ăn uống xong thì đi uống cà phê tại khu vực Hồ Tuyền L1, thành phố Đ. Trong khi ngồi uống cà phê bị cáo K thấy một nhóm người ngồi bàn bên cạnh có hút Cần sa nên đi tới xin để sử dụng. Lúc này, một người thanh niên trong nhóm hỏi K còn một ít Cần sa hàng loại kém chất lượng có lấy không thì K đồng ý. Sau đó, K được người thanh niên này đưa cho 01 túi nylon bên trong chứa Cần sa rồi K lấy ra một phần để sử dụng một mình, số còn lại K cho vào cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát: 49D1-24.560 của mình. Sau khi uống nước cùng bạn xong thì K ở lại Đ đến sáng ngày 19/12/2024 thì đi về nhà.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát: 49D1 - 24.560 của mẹ bị cáo là bà nguyễn Thị L đến quán C thuộc thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để uống nước. Tại đây, K lấy một ít lá Cần sa trong túi nylon cho vào khẩu trang cuộn, gói lại mang ra chỗ ngồi uống nước nhằm mục đích sử dụng. Khi K đang ngồi ở bàn uống nước thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra phương tiện do K điều khiển, lực lượng Công an phát hiện trong cốp xe có 01 túi nylon chứa cành, lá cây thực vật khô là Cần sa. Sau đó, lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật. Quá trình điều tra K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, qua test nhanh K dương tính với chất ma tuý, loại Cần sa.

Tại Bản kết luận giám định số 1421/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K1, Công an tỉnh L xác định: Phong bì 01: Mẫu cành, lá thực vật khô được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1498g (Một phẩy

một bốn chín tám gam), là cần sa; Phong bì 02: Mẫu cành, lá thực vật khô được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,5410g (Mười một phẩy năm bốn một không gam), là cần sa. Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục ID, STT: 1, Nghị định 57/2022/NĐ ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSLH ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Văn K ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo K từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong đựng ma túy;

Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát: 49D1 – 24560, đã trả cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L nên không xem xét.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại

phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào năm 2023 bị cáo Nguyễn Văn K đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nhưng vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo K lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Cần sa với khối lượng là: 12,6908 gam (Mười hai phẩy sáu chín không tám gam) nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tác động xấu đến tình hình an nình trật tự tại địa phương. Ma túy là loại độc dược, có nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác. Đồng thời, cũng là nguyên nhân nảy sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy lẽ ra bị cáo phải ý thức được tác hại nặng nề của ma túy đối với xã hội nhưng ngược lại bị cáo lại không thể cai nghiện mà phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn K có nhân thân xấu, ngoài bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích thì bị cáo còn 02 lần khác bị kết án phải đi chấp hành án phạt tù nhưng bị cáo không tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo biết sống tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 ngoài hình phạt chính ra bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông cho bị cáo cần sa, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Tang vật của vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án là hai phong bì niêm phong đựng ma túy nhà nước cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ngày 11/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát: 49D1 – 24560 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị L nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2025.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như T”, “Hoàng Thị Thanh H1”, “Võ Chiến T1" và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 - Công an tỉnh L" (bên ngoài được dán băng keo trong), đựng bao gói vật chứng gửi đi giám định. Bao gồm: Một phong bì bưu điện đựng một cái khẩu trang màu trắng và một phong bì bưu điện đựng vỏ túi nylon. *(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng*)**.**

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2025). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trịnh Đoàn Hạnh Trang